

## Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	BBX7600	Petrol Blower	072-3	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	BHX2500	Petrol Blower	039-2	3
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	BUN490	Cordless Pole Hedge Trimmer	138	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DCU180	Xe Vận Chuyển Loại Tự Hành Hoạt Động Bằng Pin	006	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DCU180	Xe Vận Chuyển Loại Tự Hành Hoạt Động Bằng Pin	025	8
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DLM540	Máy Cắt Cỏ Dây Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	166	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DLM540	Máy Cắt Cỏ Dây Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	168	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DUR361U	Cordless Grass Trimmer	043	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DUR365U	Cordless Grass Trimmer	042	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DUR368A	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	042	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	DUR368L	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	042	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB5300TH	Máy Thổi chạy xăng	019	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB5300TH	Máy Thổi chạy xăng	024	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB5300TH	Máy Thổi chạy xăng	048	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7650TH	Petrol Blower	019	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7650TH	Petrol Blower	024	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7650TH	Petrol Blower	048	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7650TH	Petrol Blower	051	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7650TH	Petrol Blower	142-1	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7660TH	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Xăng	019	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7660TH	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Xăng	024	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7660TH	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Xăng	048	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EB7660TH	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Xăng	142-1	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EE2650H	Petrol Edger	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EM2550UH	Petrol Brushcutter	063	3
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EM2650LHN	Petrol String Trimmer	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EM3400U	Petrol Brushcutter	164	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN401MP	Pole Hedge Trimmer Attachment	038	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN420MP	Lưỡi Cắt Tỉa Hàng Rào	038	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN4950H	Petrol Pole Hedge Trimmer	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN4950H	Petrol Pole Hedge Trimmer	278	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN4951SH	Petrol Pole Hedge Trimmer	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN4951SH	Petrol Pole Hedge Trimmer	278	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN5950SH	Petrol Pole Hedge Trimmer	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EN7350SH	Petrol Pole Hedge Trimmer	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EX2650LH	Multi Function Power Head	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	EY2650H	Telescopic Petrol Pole Saw	194	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM001G	Cordless Cultivator	147	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM001G	Cordless Cultivator	151	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM002G	Máy Cắt Cỏ Đẩy Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	147	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM002G	Máy Cắt Cỏ Đẩy Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	151	1

922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM003J	Cordless Lawn Mower	147	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM003J	Cordless Lawn Mower	151	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM004J	Máy Cắt Cỏ Đẩy Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	147	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	LM004J	Máy Cắt Cỏ Đẩy Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	151	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	PM7650H	Mist Blower	142-2	4
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	UN490D	Cordless Pole Hedge Trimmer	138	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	UR002G	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	042	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	UR003G	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	042	2
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	WA400MP	Phụ Kiện Làm Cỏ	039	1
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	WA400MP	Phụ Kiện Làm Cỏ	040	6
922223-9	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 WR	WA400MP	Phụ Kiện Làm Cỏ	046	5



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER**. Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**  
[www.npower.com.vn](http://www.npower.com.vn) Powered by **NAVITECH** | [www.navitech.co](http://www.navitech.co)